

Số: 08 /2014/TT-NHNN

Hà Nội, ngày 17 tháng 3 năm 2014

## THÔNG TƯ

### Quy định lãi suất cho vay ngắn hạn bằng đồng Việt Nam của tổ chức tín dụng đối với khách hàng vay để đáp ứng nhu cầu vốn phục vụ một số lĩnh vực, ngành kinh tế

*Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 46/2010/QH12 ngày 16 tháng 6 năm 2010;*

*Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16 tháng 6 năm 2010;*

*Căn cứ Nghị định số 156/2013/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Chính sách tiền tệ;*

*Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành Thông tư quy định lãi suất cho vay ngắn hạn bằng đồng Việt Nam của tổ chức tín dụng đối với khách hàng vay để đáp ứng nhu cầu vốn phục vụ một số lĩnh vực, ngành kinh tế.*

#### **Điều 1. Lãi suất cho vay ngắn hạn bằng đồng Việt Nam của tổ chức tín dụng**

1. Tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài (sau đây gọi là tổ chức tín dụng) áp dụng lãi suất cho vay ngắn hạn bằng đồng Việt Nam không vượt quá mức lãi suất tối đa do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quyết định trong từng thời kỳ và đối với từng loại hình tổ chức tín dụng.

2. Các khoản cho vay ngắn hạn bằng đồng Việt Nam được áp dụng lãi suất cho vay tối đa theo quy định tại khoản 1 Điều này là các khoản cho vay nhằm đáp ứng các nhu cầu vốn:

a) Phục vụ lĩnh vực phát triển nông nghiệp, nông thôn theo quy định tại Nghị định số 41/2010/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn;

b) Thực hiện phương án, dự án sản xuất - kinh doanh hàng xuất khẩu theo quy định tại Luật Thương mại;

c) Phục vụ sản xuất - kinh doanh của doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định tại Nghị định số 56/2009/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2009 của Chính phủ về trợ giúp phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa;

d) Phát triển ngành công nghiệp hỗ trợ theo quy định tại Quyết định số 12/2011/QĐ-TTg ngày 24 tháng 2 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách phát triển một số ngành công nghiệp hỗ trợ;

đ) Phục vụ sản xuất - kinh doanh của doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo quy định tại Luật Công nghệ cao và các quy định của pháp luật có liên quan.

## **Điều 2. Trách nhiệm khách hàng vay**

1. Khách hàng vay vốn của tổ chức tín dụng được áp dụng lãi suất cho vay quy định tại khoản 1 Điều 1 Thông tư này là các khách hàng có đủ điều kiện vay vốn theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng đối với khách hàng và được tổ chức tín dụng đánh giá là có tình hình tài chính minh bạch, lành mạnh.

2. Khách hàng vay có trách nhiệm cung cấp các thông tin, tài liệu chứng minh mục đích vay vốn thuộc các ngành, lĩnh vực được áp dụng lãi suất cho vay theo quy định tại Thông tư này và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực, chính xác của các thông tin, tài liệu đã cung cấp.

## **Điều 3. Trách nhiệm của tổ chức tín dụng**

1. Tổ chức tín dụng niêm yết công khai mức lãi suất cho vay; các tiêu chí xác định khách hàng vay vốn theo quy định tại khoản 2 Điều 1 và khoản 1 Điều 2 Thông tư này.

2. Tổ chức tín dụng thực hiện cho vay đối với các khách hàng quy định tại Thông tư này theo quy định của pháp luật về hoạt động cho vay, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động kinh doanh của tổ chức tín dụng và các quy định khác của pháp luật có liên quan; không được thu các loại phí liên quan đến khoản vay đối với khách hàng, trừ một số khoản phí theo quy định tại Thông tư số 05/2011/TT-NHNN ngày 10 tháng 3 năm 2011 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về thu phí cho vay của tổ chức tín dụng đối với khách hàng.

## **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 17 tháng 3 năm 2014 và thay thế Thông tư số 16/2013/TT-NHNN ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định lãi suất cho vay ngắn hạn tối đa bằng đồng Việt Nam của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng vay để đáp ứng nhu cầu vốn phục vụ một số lĩnh vực, ngành kinh tế.

2. Lãi suất cho vay áp dụng đối với các hợp đồng tín dụng được ký kết trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành được tiếp tục thực hiện theo hợp đồng tín dụng đã ký kết phù hợp với quy định của pháp luật tại thời điểm ký kết hợp đồng.

3. Đối với các khoản cho vay ngoài quy định tại Thông tư này, tổ chức tín dụng thực hiện theo quy định tại Thông tư số 12/2010/TT-NHNN ngày 14 tháng 4 năm 2010 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn tổ chức tín dụng cho vay bằng đồng Việt Nam đối với khách hàng theo lãi suất thỏa thuận.

4. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Chính sách tiền tệ và Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên và Tổng giám đốc (Giám đốc) tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài chịu trách nhiệm tổ chức thi hành Thông tư này. ✓

**Nơi nhận:**

- Như khoản 4 Điều 4;
- Thủ tướng Chính phủ và các Phó Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Ban lãnh đạo NHNN;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (để kiểm tra);
- Công báo;
- Lưu: VP, Vụ CSTT.

K/ THÔNG ĐỐC  
PHÓ THÔNG ĐỐC



**Nguyễn Đông Tiến**